

QUAN HỆ CHÂU PHI - TRUNG QUỐC

Trước tiên, chiến lược của Trung Quốc ở châu Phi là nhằm khai thác các nguồn nguyên liệu thô của châu Phi để phát triển nền kinh tế của họ. Tuy nhiên, hiện nay các doanh nghiệp Trung Quốc lại đang nghiên cứu để tìm kiếm những thị trường mới. Gần đây, nhu cầu về dầu khí của Trung Quốc được đáp ứng bởi các nước sản xuất dầu lớn ở châu Phi cùng với một số quốc gia đã cung cấp dầu cho Trung Quốc trước kia. Không chỉ dầu khí mà các kim loại không chứa sắt và gỗ cũng đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực nhập khẩu của Trung Quốc. Nhưng dù trong hoàn cảnh nào thì điều đáng chú ý ở đây là châu Phi không tự khai thác được một khối lượng nguyên liệu lớn như vậy mà phải cần đến sự giúp đỡ của bên ngoài.

Năm 2005, Trung Quốc trở thành nước tiêu thụ dầu mỏ lớn thứ hai trên thế giới chỉ sau Mỹ. Mức nhập khẩu khí đốt tự nhiên, đồng và coban cùng với các nguồn nguyên liệu khác của Trung Quốc mỗi năm là 20%.

Hiện nay, lượng dầu mà Trung Quốc nhập của khu vực cận Sahara chiếm khoảng 28%. Ngược lại, lượng dầu mà Mỹ nhập của châu Phi chỉ chiếm 15%, mặc dù Mỹ mong muốn trong thập niên tới có thể nhập từ 20% đến 30% lượng dầu của châu Phi. Nhu cầu về năng lượng của Trung Quốc ở châu Phi ngày càng lớn; năm 2000 lượng dầu Trung Quốc nhập từ châu Phi chiếm 27% trong tổng lượng dầu tiêu thụ của họ. Nhưng con số này đã tăng lên 37% vào năm 2002 và 45% vào năm 2005. Sản phẩm dầu nội địa của Trung Quốc sẽ tiếp tục giảm vào thập kỷ tới, do vậy Trung Quốc đương nhiên cần phải nhập khẩu nhiều năng lượng hơn cả Mỹ và trở thành nhà tiêu thụ dầu khí lớn nhất thế giới. Cho đến năm 1990, Indonesia và các nước Hồi giáo Oman và Iran vẫn là nhà cung cấp dầu chính cho Trung Quốc. Sự tập trung của Trung Quốc vào châu Phi đã thay đổi do sự bùng nổ kinh tế Trung Quốc, giá dầu tăng nhanh chóng, chiến tranh Irắc, sự suy thoái của biển Caspi và đội quân dự bị Indônêxia

cũng như các nguồn Hydrocarbon. Trung Quốc cũng đã nhập một lượng lớn đồng của Zimbabwe, của Cộng hoà dân chủ Congo và các nước Châu Phi khác.

Ở châu Phi, Sudan là nước cung cấp dầu khí chủ yếu cho Trung Quốc. Hiện nay, lượng dầu Trung Quốc nhập từ Sudan chiếm 7.7% trong tổng lượng dầu nhập khẩu của họ. Hơn thế nữa, Trung Quốc lại đang tập trung vào thị trường Angeri và Libia, cũng như đang hợp tác tích cực với Somali nhằm bảo tồn nguồn năng lượng và hợp tác với Ai Cập để phát triển nguồn năng lượng của mình. Các công ty quốc doanh Trung Quốc đã đầu tư nhiều tỷ đô la vào trao đổi ngoại tệ, sử dụng các kỹ sư Trung Quốc và các nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm phát triển nguồn dầu khí, khoáng chất và các nguồn tài nguyên khác ở một số nước châu Phi.

Sudan đã có được nhiều lợi ích từ quá trình đầu tư lớn này của Trung Quốc. Làm việc với Công ty dầu khí quốc gia Trung Quốc (CNPC) và Công ty khai thác dầu Greater Nile (công ty kiểm soát dầu khí ở Suda), Trung Quốc đã đầu tư 3 tỉ đô la Mỹ vào xây dựng nhà máy lọc dầu và đường ống dẫn dầu ở Sudan năm 1999. CNPC là cổ phần lớn nhất, chiếm tới 40% cổ phần ở Công ty khai thác dầu khí Greater Nile. Tuy nhiên, sự cộng tác lớn mạnh về năng lượng giữa Trung Quốc và Sudan khiến cho lợi ích năng lượng giữa Trung Quốc và Mỹ không đồng đều ở một số lĩnh vực. CNPC nắm quyền kiểm soát khai thác dầu ở Sudan vào

năm 1995 trong khi Mỹ lại đang nói lời quan hệ với Khartoum.

Trung Quốc đã trở thành nước tiêu thụ dầu lớn thứ ba ở Gabon, sau Mỹ và Pháp và mối quan hệ thương mại giữa hai nước này đang được mở rộng. Lượng gỗ Gabon xuất khẩu sang thị trường châu Á chiếm 60% nhưng chủ yếu là sang Trung Quốc. Trung Quốc đã đầu tư 2 tỷ đô la Mỹ vào Libreville và đã cho Libreville vay một khoản trị giá 6 tỷ USD với lãi suất bằng không. Algeria sở hữu một lượng khí đốt tự nhiên lớn thứ bảy trên thế giới và vào năm 2002, Sinopec, một công ty dầu khí của Trung Quốc đã ký một hợp đồng khai thác mỏ dầu Zarzaitine ở Sahara trị giá 420 triệu đô la. Đồng thời, Trung Quốc còn hướng tới mỏ dầu Brazzaville ở Congo. Vào năm 2003, Trung Quốc đã nhập khẩu một tỷ tấn dầu thô của Congo, chiếm 1,5% tổng lượng dầu nhập khẩu của Trung Quốc. Trước kia, dầu khí là mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Congo và chiếm 2/3 doanh thu của đất nước này.

Chính sách đối ngoại

Để tăng cường quyền lực của mình trên thế giới Trung Quốc đang tích cực tìm kiếm đối tác cho mình. Trung Quốc rất cần sự ủng hộ của các nước tại Liên hiệp quốc và trong các diễn đàn quốc tế khác. Trung Quốc muốn tìm ra một con đường trung lập giữa chính sách đối ngoại cũ của phương Tây và chính sách cũ của thế giới thứ ba. Theo như kế hoạch này của Trung Quốc thì châu Phi

tim kiếm đối tác là vì những điều kiện kinh tế đặc biệt của họ cũng như tính linh động và tiện dụng mà họ có được từ các cường quốc khác.

Viện trợ nước ngoài của Trung Quốc cho châu Phi

Sức ép chống lại Nga và phương Tây của Trung Quốc kết hợp với việc họ gia nhập vào các cuộc đấu tranh vì chính mình của thế giới thứ ba khiến Trung Quốc vạch định các hoạt động viện trợ nước ngoài cho châu Phi như: cử các bác sỹ đến châu Phi, tiếp nhận các sinh viên châu Phi đến Trung Quốc và xây dựng tuyến đường xe lửa đầu tiên nối từ Tanzania tới nội địa Zambia. Với các hoạt động này, châu Phi coi Trung Quốc như một đối tác của riêng họ. Trung Quốc được các nước châu Phi cho là một tiếng nói ủng hộ họ trong Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc.

Đầu tiên, mục tiêu hỗ trợ của Bắc Kinh tập trung vào xây dựng các sân vận động và các khu sở hữu công cộng. Viện trợ nước ngoài của Trung Quốc tập trung vào các lĩnh vực như: xây dựng đường xá, đê kè và các toà nhà chính phủ; nâng cấp hệ thống cung cấp điện, lắp đặt các nhà máy metan và một số lĩnh vực khác. Việc cử nhân viên y tế và các chuyên gia nông nghiệp sang châu Phi tiếp tục trở thành lĩnh vực hỗ trợ chính của Trung Quốc giành cho châu Phi.

Xu hướng viện trợ của Trung Quốc giành cho châu Phi tập trung vào các lĩnh vực như giáo dục, cơ sở hạ tầng mà các nhà tài trợ

phương Tây đã cắt giảm về cơ bản so với giai đoạn trước kia. Khác với các nhà tài trợ như Mỹ, Anh và Pháp, Trung Quốc không áp đặt châu Phi bằng những yêu cầu về kinh tế-chính trị một cách có điều kiện. Điều này cho thấy Trung Quốc giành cho châu Phi một nguồn viện trợ hấp dẫn, đặc biệt là ở Angola và Zimbabwe khi các thể chế tài chính quốc tế như Quỹ tiền tệ quốc tế hoặc Ngân hàng thế giới đang cố gắng thay đổi hoạt động của chính phủ châu Phi bằng cách áp đặt các điều kiện kinh tế.

Xóa nợ và xây dựng năng lực cho các nước châu Phi

Trung Quốc sử dụng biện pháp xóa nợ cho châu Phi, chuyển các khoản nợ thành các khoản viện trợ không hoàn lại. Tất nhiên, Trung Quốc làm như vậy nhằm khuyến khích việc nghiên cứu văn hoá và học tiếng Trung Quốc tại lục địa Đen. Năm 2003, có gần 1.800 sinh viên châu Phi sang học ở Trung Quốc, chiếm 1,3 tổng số sinh viên nước ngoài được đào tạo ở Trung Quốc vào năm đó. Bên cạnh đó, trong vòng 3 năm tới, Trung Quốc có kế hoạch đào tạo 10.000 sinh viên châu Phi mỗi năm: gồm cả việc đào tạo cho các nhà lãnh đạo quan điểm châu Phi mà lẽ ra họ đã phải đi học ở phương Tây. Bắc Kinh cũng có ý định thiết lập một số Viện đại học “Không giáo” ở châu Phi, đây là chương trình giành cho các trường đại học hàng đầu ở bán xứ được Bắc Kinh tài trợ nhằm phát huy việc đào tạo tiếng Trung và nghiên cứu về Trung Quốc. Ở châu Á, trước

dây các trường đại học “Không giáo” cũng đã hoạt động một cách hiệu quả trong việc khuyến khích sinh viên đã tốt nghiệp đại học tập trung nghiên cứu tiếng Trung và có thể học tại Trung Quốc. Đồng thời, các trường y và các bác sỹ của Trung Quốc tham gia đào tạo các bác sỹ châu Phi, cung cấp thuốc và các thiết bị y tế miễn phí cho các quốc gia châu Phi. Thông qua các trương trình đào tạo và trao đổi như vậy, Trung Quốc phát triển sự tin nhiệm của mình bằng cách đầu tư vào mối quan hệ lâu dài với các thành phần ưu tú-những người đã từng đi học ở Luân Đôn hoặc Washington. Vì vậy, điều đáng chú ý ở đây là Trung Quốc đang kết hợp các gói viện trợ nước ngoài với các thương vụ dầu khí và thương mại.

Tính minh bạch và dân chủ

Trung Quốc tuyên bố theo một chính sách nhất quán là không áp đặt các điều kiện chính trị cho các quốc gia nhận viện trợ. Triết lý không can thiệp vào các vấn đề nội bộ của các quốc gia khác phù hợp với chính sách ưu tiên của các vị lãnh đạo nhà nước châu Phi. Nói cách khác, có những giả thiết ngầm cho rằng những nước nhận viện trợ sẽ ủng hộ cho vị trí của Trung Quốc trên các diễn đàn quốc tế như ở Liên hiệp quốc.

Mục đích duy nhất của Trung Quốc là muốn các nước khi tham gia các mối quan hệ thương mại với Trung Quốc sẽ chấm dứt quan hệ với Đài Loan. Trung Quốc không muốn triển khai bất cứ một lực lượng quân sự nào trên lục địa châu Phi cũng như không

cố gắng thuyết phục chính phủ các nước châu Phi về chế độ dân chủ. Kết quả là các quốc gia châu Phi thấy rằng Trung Quốc như một nhà bảo trợ vững chắc, ít quan tâm về phương diện dân chủ cũng như không quá quan tâm đến việc châu Phi sử dụng các nguồn tín dụng mà Trung Quốc đã đồng ý tài trợ cho họ. Điều này hoàn toàn xung đột với các chính sách ủng hộ nền dân chủ của chính quyền Bush và Anh đặt ra.

Các quốc gia châu Phi, đặc biệt là những nước có quan hệ nhạy cảm với cộng đồng quốc tế, phụ thuộc vào Trung Quốc bởi vì Trung Quốc không chỉ giúp họ chống lại áp lực từ phía Mỹ và Pháp như ở Gabon và Congo Brazzaville, mà còn chấm dứt thế cô lập quốc tế của các nước này. Trung Quốc cũng đã tăng cường hợp tác quân sự với Zimbabwe, Angola và một số quốc gia châu Phi khác bằng việc cung cấp cho họ những thiết bị quân sự và các loại xe bọc thép tối tân.

Rõ ràng, rất nhiều sáng kiến ngoại giao của Trung Quốc ở châu Phi xung đột trực tiếp với chính sách của Mỹ ở khu vực này. Ví dụ, Bắc Kinh ủng hộ 1 tỷ USD cho lực lượng vũ trang của Ethiopia và Eritrea trong trận chiến từ năm 1998 – 2000. Vào năm 2004 đầu tư của Trung Quốc vào Zimbabwe lên tới 600 triệu USD và Trung Quốc đã trở thành đối tác thương mại chính của Sudan.

An ninh

Trung Quốc ủng hộ những nỗ lực của châu Phi ngăn chặn và chống khủng bố bằng

cách chấp nhận một công ước chống khủng bố và thiết lập một trung tâm nghiên cứu chống khủng bố. Rất nhiều nước châu Phi, một phần là vì họ cũng đã phải chịu những sự chi trích tương tự, cho nên họ đã ủng hộ các chính sách nhân quyền của Trung Quốc. Tuy nhiên, về phương diện tăng cường an ninh, Trung Quốc đã đồng ý tham gia tích cực hơn vào việc hợp tác gìn giữ hoà bình ở châu Phi. Vào cuối năm 2004, 840 lính bảo vệ hoà bình của Trung Quốc đã có mặt trong 7 đội quân của Lực lượng gìn giữ hoà bình Liên hiệp quốc ở châu Phi và kể từ khi thực thi chính sách này của mình Trung Quốc đã cử 1500 lính bảo vệ hoà bình tới 9 đội lực lượng gìn giữ hoà bình ở châu Phi.

Các vấn đề ngoại giao

Trung Quốc coi lục địa châu Phi như lực lượng hậu thuẫn chống lại Đài Loan trong chính sách của Trung Quốc. Các quốc gia châu Phi công nhận Đài Loan gồm có: Gambia, Burkina Faso, Liberia, Malawi, Chad, Swaziland, São Tomé và Príncipe. Nam Phi đã liên kết ngoại giao với Đài Loan vào năm 1998 và Senegal vào năm 2005. Trung Quốc đã nêu kế hoạch tăng cường hoà bình của họ tại các diễn đàn quốc gia và quốc tế. Trung Quốc cho rằng, động cơ của họ mang tính thương mại hoàn toàn, ít liên quan đến chính trị và nhìn chung nhằm mục đích hoà bình: họ tránh xa những tham vọng theo chủ nghĩa quân phiệt. Tuy nhiên, chính sách của Trung Quốc đối với Đài Loan và việc mở rộng ngân sách quốc phòng cũng

như tăng trưởng của họ hơn 12% mỗi năm cho thấy động cơ của Trung Quốc là hoàn toàn khác. Trung Quốc có thể mở rộng ảnh hưởng của mình ở châu Phi bởi các nhà lãnh đạo châu Phi cho rằng họ có một quá khứ giống với Trung Quốc, do vậy họ tin tưởng vào Trung Quốc hơn là vào các nước đế quốc phương Tây. Nỗ lực của Trung Quốc muốn đánh bại các nước khác đến châu Phi còn nhằm bảo vệ lợi ích của Trung Quốc trên các diễn đàn và các thể chế quốc tế, chẳng hạn như Ủy ban Liên hiệp quốc về quyền con người.

Mỹ hoàn toàn phớt lờ các quốc gia châu Phi trên các diễn đàn Liên hiệp quốc, trong khi đó Trung Quốc lại ủng hộ hàng loạt đã xuất của các nước châu Phi về cải tổ Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, duy trì hoà bình và giảm nợ cho châu Phi. Để làm được điều này các nhà lãnh đạo Trung Quốc thường xuyên phải thể hiện Bắc Kinh như một nhà quản quân của thế giới đang phát triển, họ đang lắng nghe quan điểm của các quốc gia khác, điều này trái ngược với Mỹ không quan tâm đến nhu cầu của các nước đang phát triển.

Hợp tác Trung Quốc-châu Phi

Trung Quốc duy trì đàm phán với châu Phi thông qua các diễn đàn song phương và đa phương như: Hội nghị thượng đỉnh Á – Phi và Hội đồng doanh nghiệp Trung Quốc-châu Phi. Diễn đàn đa phương được hai bên xây dựng vào tháng 11 năm 2004 để ủng hộ cho khu vực đầu tư tư nhân của Trung Quốc

ở Cameroon, Ghana, Mozambique, Nigeria, Nam Phi và Tanzania. Năm 2000 Trung Quốc đã khởi xướng Diễn đàn hợp tác Trung Quốc-châu Phi (CACF). Đây là một tổ chức nòng cốt nhằm thúc đẩy quan hệ ngoại giao, thương mại và đầu tư tốt hơn, có ở 46 trong 54 quốc gia châu Phi. Diễn đàn này là cơ chế để Trung Quốc phối hợp thực hiện các hoạt động của mình ở châu Phi và là diễn đàn đối thoại và tư vấn của Trung Quốc với các quốc gia châu Phi, chủ yếu tập trung vào hợp tác Nam-Nam và các vấn đề toàn cầu. CACF cam kết Trung Quốc sẽ chấp nhận các phương sách ủng hộ các nền kinh tế châu Phi như: giảm thuế hải quan, cấp visa du lịch cho các công dân Trung Quốc. Diễn đàn cấp Bộ trưởng được tổ chức 3 năm một lần và phiên họp trừ bị cấp cao được tổ chức trước đó một năm.

Diễn đàn hợp tác Trung Quốc-châu Phi cấp Bộ trưởng lần đầu tiên diễn ra ở Bắc Kinh vào năm 2000, khi đó các bên tham gia đã chấp nhận bản tuyên bố của Bắc Kinh và chương trình hợp tác phát triển kinh tế-xã hội Trung Quốc-châu Phi. Kỳ họp thứ hai được tổ chức tại Addis Ababa năm 2003, có 44 đoàn đại biểu đến từ các nước châu Phi tham gia. Hội đồng doanh nghiệp Trung Quốc-châu Phi được thành lập vào tháng 10 năm 2004, Trung Quốc là nước đăng cai tổ chức hơn 100 cuộc họp tại Trung Quốc với sự tham dự của nhiều quan chức ngoại giao và thương mại.

Diễn đàn hợp tác Trung Quốc-châu Phi đã đăng cai tổ chức một hội nghị chuyên đề về

quyền con người ở Bắc Kinh cho 27 phái đoàn của các nước châu Phi. Mục tiêu của diễn đàn này nhằm phát triển một sự đồng thuận về quyền con người, phối hợp các quan điểm quốc tế về quyền con người và nâng cao vị trí quyền con người ở mỗi quốc gia. Rõ ràng, đây là mục đích của Trung Quốc nhằm gia nhập với các nước châu Phi có cùng quan điểm về quyền con người với Trung Quốc.

Xung đột lợi ích thương mại giữa Trung Quốc-châu Phi và các vấn đề chính trị

Trung Quốc ủng hộ vai trò của châu Phi trong các diễn đàn đa phương về chế độ đa biên, loại bỏ những rào cản thương mại, trợ cấp nông nghiệp, tăng cường viện trợ, được giảm mạnh nợ từ các nước đang phát triển. Tuy nhiên, lợi ích của Trung Quốc và châu Phi ở WTO và trong một số vấn đề chính trị lại có những điểm khác, chẳng hạn như vấn đề xuất khẩu hàng dệt may và lệnh cấm thả mìn. Bởi vì hầu hết các nước châu Phi ủng hộ lệnh cấm thả mìn; Trung Quốc đã từ chối không ký vào hiệp định Ottawa cấm thả mìn. Đồng thời, cả Trung Quốc và Mỹ đều không tham gia vào Hiệp định Kyoto.

Các mối lo ngại về chủ nghĩa đế quốc mới bắt nguồn từ vùng trung tâm Vương quốc Anh, đang gia tăng. Quan sát viên Moeletsi Mbeki người Nam Phi cho biết Trung Quốc mang lại cả những cơ hội, thách thức và những mối hiểm họa. Châu Phi bán nguồn nguyên liệu thô cho Trung Quốc và ngược

lại Trung Quốc bán những sản phẩm đã chế biến cho họ.

Ai sẽ có lợi?

Tổ chức hợp tác phát triển kinh tế quốc tế cho biết rằng sự bùng nổ của Trung Quốc có thể đem lại lợi ích cho các nền kinh tế châu Phi. Họ còn cho biết thêm rằng sự phát triển của Trung Quốc và Ấn Độ đã làm giảm đi áp lực lạm phát của thế giới, giảm tỉ lệ lãi suất toàn cầu và tăng giá nguyên liệu thô. Ngược lại, điều này làm tăng giới hạn thương mại cho châu Phi. Các nền kinh tế của châu Phi có thể lấy Trung Quốc làm nguồn kỹ thuật, kỹ năng thông tin cho mình và tiếp cận thị trường thế giới.

Chắc chắn rằng nền kinh tế phát triển của Trung Quốc đã đem lại lợi ích cho các quốc gia châu Phi. Trung Quốc đã định hướng xuất khẩu cho châu Phi và quan trọng hơn là họ đã khiến cho giá các nguồn nguyên liệu thô tăng rõ rệt. Lượng tiêu thụ sắt của Trung Quốc tăng lên 20% vào giai đoạn từ 1992-2002 trong khi lượng tiêu thụ trung bình toàn cầu là 4%. Năm 2005, giá niken tại thị trường Luân Đôn là 16, 255 Euro một tấn so với 3,725 Euro vào tháng 12 năm 1989. Tăng trưởng của Trung Quốc đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Angeri, Nigeria và Nam Phi. Điều quan trọng ở đây là xu hướng tăng trưởng kinh tế hiện tại của châu Phi là nhờ một vài yếu tố như: tăng trưởng đồng thời của nền kinh tế Mỹ và Trung Quốc.

Tuy nhiên, người ta cho rằng cuộc cạnh tranh của Trung Quốc sẽ gây nhiều tác động tiêu cực hơn những gì đã diễn ra trong ngành công nghiệp dệt may. Trung Quốc là nhà nhập khẩu các sản phẩm nông nghiệp lớn thứ tư sau Liên minh châu Âu, Nhật Bản và Mỹ, nhưng châu Phi cũng nhập khẩu sản phẩm nông nghiệp như lúa mì. Vào năm 2002, 2003, Algeria, Ai Cập và Marocco đã nhập khẩu 15 triệu tấn lúa mì, chủ yếu là nhập khẩu từ Canada. Áp lực đối với thị trường lúa mì tăng lên do cầu tăng, như vậy Trung Quốc chắc sẽ đem lại những hậu quả tiêu cực cho châu Phi. Còn các quốc gia ở khu vực cận Sahara chỉ chịu ít tác động về thị trường lúa mì quốc tế do mức nhập khẩu của họ thấp. Nhưng giá cả mà tăng sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài chính và an ninh lương thực đối với các quốc gia ở khu vực cận Sahara này.

Có thể nhận thấy rằng, các ngành công nghiệp của châu Phi và công nhân sẽ phải chịu ảnh hưởng bởi họ không có khả năng cạnh tranh về giá cả và năng suất với việc nhập khẩu của Trung Quốc. Đặc biệt là do các công ty Trung Quốc được hưởng lợi cả trực tiếp và gián tiếp từ các khoản cho vay, trợ cấp, thuế và giảm giá của chính phủ châu Phi trong khi các công ty tư nhân không thể có được như vậy. Điều này đã khiến các công ty tư nhân này trở thành những nhà cạnh tranh không công bằng và dẫn đến sự xích mích thương mại và bất ổn nội bộ ở châu Phi vì công ăn việc làm đã rơi hết vào

tay Trung Quốc. Hơn thế nữa, thiếu đi sự kiểm soát chất lượng theo đúng quy định và các tiêu chuẩn quản lý một cách nghiêm khắc, nhiều quốc gia châu Phi đã ngập lút trong việc dùng tiêu chuẩn phụ và các loại hàng hoá giả của Trung Quốc.

Có nhiều lập luận cho rằng, trong tương lai Trung Quốc sẽ bị coi như thực dân mới vì Trung Quốc đã dần mang lại nhiều ảnh hưởng hơn cho nền kinh tế địa phương và chắc chắn cho cả các nhà chính trị của các quốc gia châu Phi. Nếu điều này xảy ra thì châu Phi sẽ chống lại Trung Quốc và việc đầu tư của Trung Quốc một cách quyết liệt như những gì đã xảy ra ở Nigieria.

Một phần do những vấn đề liên quan đến công nhân nhập cư không lành nghề, sự tràn vào của chuyên gia lao động và các nhân viên kỹ thuật của Trung Quốc mà họ có các dự án hỗ trợ lớn hơn. Có lẽ điều đáng lo ngại hơn là họ không quay trở về nước khi những dự án này kết thúc (Amukiwe, 2006). Kết quả là tình trạng thất nghiệp gia tăng và nạn đói vẫn hoành hành ở các nước chủ nhà.

Các công ty quốc doanh nước ngoài (SOEs) như các công ty thuộc lĩnh vực dầu khí lại thuộc về các tổ chức chính trị. Lợi ích của các nhà đầu tư của SOE không giống với các nhà đầu tư của các công ty đa quốc gia tư nhân nước ngoài, nhưng sẽ phải tương đương với lợi ích của các doanh nghiệp nhà nước châu Phi. Đầu tư của SOE có thể sẽ dẫn đến sự đa quốc gia hóa các nguồn lực

của Trung Quốc ở châu Phi, hoàn toàn như những gì diễn ra ở Bolivia, Equado và Venezuela.

Vì vậy, các chuyên gia kinh tế đang tranh luận rằng, các nước châu Phi cần phải có được các nguồn đầu tư của SEOs để đạt được sự cân bằng giữa các nguồn đầu tư như thế này và những nguồn đầu tư từ các công ty đa quốc gia tư nhân nước ngoài, đồng thời cũng tránh được việc để các công ty của một quốc gia nào đó nắm quyền kiểm soát hoặc sở hữu một ngành năng lượng của châu Phi. Thêm vào đó, các quốc gia châu Phi phải đảm bảo rằng các công ty tư nhân cũng như các công ty nhà nước của họ phải có được cổ phần công bằng tại các công ty nước ngoài ở châu Phi. Đồng thời họ sẽ tránh được những tai họa cùng đến một lúc khi mà các chính sách bị lạm dụng, nghèo đói và gian lận cùng xuất hiện.

Tóm lại, các quốc gia châu Phi phải cẩn trọng nhìn nhận những vấn đề lâu dài tiềm tàng như thế này khi họ hợp tác đầu tư với Trung Quốc trong tương lai và cần phải kiểm soát một cách chặt chẽ để giảm đi những hậu quả không mong muốn.

Nguồn: American and Chinese Activities in Africa - and African Priorities for the future, Theo Brenthurst Discussion Paper 6/2008.

Lược dịch: Vũ Thị Thanh

Viện Nghiên cứu Châu Phi & Trung Đông